

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2018

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CV
ĐẾN

Số: 110
Ngày: 19/9/2018
Chuyển:
Lưu hồ sơ:

Số 180-QĐ/ĐU

Ký: Ông Ninh Phú Hải

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo với Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 58-QĐ/TW ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X ban hành Quy chế về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ;
- Căn cứ Quyết định 120-QĐ/ĐU ngày 18 tháng 8 năm 2018 của Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử trong Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo nhiệm kỳ 2015 – 2020; Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo nhiệm kỳ 2015 - 2020,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo với Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Điều 2. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo và các Ban xây dựng đảng chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- UBKT TU (để báo cáo);
- BCH.ĐB Sở;
- UBKT Đảng ủy Sở;
- Các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc;
- Lưu Vp.



Ông Hồng Sơn giữ cái Ông Đại ủy.
Trần hợp 19/9/18

QUY CHẾ

phối hợp giữa Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo
với Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện nhiệm vụ
kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 180 /QĐ/ĐU

ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Sở)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo và Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo (gọi là Ban) phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; tham mưu giúp Đảng ủy Sở mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, quyết định, quy định, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy và thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Đảng ủy Sở giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và Ban Tổ chức Đảng ủy Sở.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, quyết định, quy định, chỉ thị của Đảng, bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của đảng phù hợp với Hiến pháp, pháp luật nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy đảng.

2. Việc phối hợp phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi Ban đã được Ban Thường vụ Đảng ủy Sở quy định nhằm bảo đảm việc tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nói riêng.

3. Quá trình phối hợp được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi cho nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ. Khi có yêu cầu cần phối hợp hoặc tham gia ý kiến, Ban đề nghị và Ban được đề nghị có văn bản yêu cầu và trả lời chính thức.

4. Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai Ban phải được quản lý, bảo mật theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác cán bộ; phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Sở quản lý và những nhiệm vụ liên quan đến cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể được kịp thời.
2. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy Sở quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.
3. Nghiên cứu, tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Sở về những nội dung công tác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật và công tác cán bộ.
 - a. Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Sở xây dựng và ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và quy chế hoạt động của mỗi Ban; trong công tác tham mưu, nhân xét, đánh giá cán bộ hằng năm.
 - b. Xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ Ủy ban kiểm tra; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ ngành kiểm tra đảng.
4. Thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ Đảng ủy Sở giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.
5. Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Sở theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Thường vụ, Thường trực đảng ủy Sở và Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở.
6. Tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Sở chuẩn bị nhân sự cấp ủy và ủy ban kiểm tra của các đảng ủy cơ sở trực thuộc đảng ủy Sở và đoàn thể công đoàn Ngành Giáo dục và Đào tạo; trong việc đánh giá, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, phong tặng danh hiệu, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ thuộc Đảng ủy Sở quản lý.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở

a. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn hoặc do Ban Thường vụ Đảng ủy giao, phát hiện cán bộ, đảng viên vi phạm tiêu chuẩn chính trị thì thông báo bằng văn bản và cung cấp tài liệu có liên quan hoặc gửi văn bản đề nghị Ban Tổ chức Đảng ủy phối hợp thực hiện.

b. Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy Sở quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

c. Tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Đảng ủy trong việc giúp Ban Thường vụ chuẩn y nhân sự cấp ủy, Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở và đoàn thể; trong việc đánh giá, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý.

d. Khi tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, nếu có vấn đề liên quan đến Ban Tổ chức Đảng ủy thì chủ động với Ban Tổ chức Đảng ủy để thực hiện.

đ. Định kỳ (6 tháng, hằng năm, cuối nhiệm kỳ) thông báo bằng văn bản cho Ban Tổ chức Đảng ủy tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền của Ban Tổ chức Đảng ủy Sở.

Các thông báo kết luận kiểm tra, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, quyết định thi hành kỷ luật đảng đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy Sở quản lý của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy khi gửi Ban Thường vụ đảng ủy thì đồng thời gửi Ban Tổ chức Đảng ủy.

e. Trao đổi với Ban Tổ chức Đảng ủy về xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của Ủy ban kiểm tra; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ trước khi báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

2. Ban Tổ chức Đảng ủy Sở

a. Khi thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng thuộc diện Đảng ủy Sở quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc khi nhận được đơn, thư tố cáo tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý hoặc đơn, thư khiếu nại kỷ luật đảng thì chuyển đến Ủy ban kiểm tra Đảng ủy để giải quyết theo Quy định của Điều lệ Đảng.

b. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát những lĩnh vực có liên quan đến công tác tổ chức, công tác cán bộ và đội ngũ cán bộ do Ban Thường vụ Đảng ủy giao, nếu có yêu cầu phối hợp thì gửi văn bản đề nghị Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phối hợp thực hiện.

c. Qua làm việc với các quận ủy, huyện ủy và các tổ chức đảng, nếu có vấn đề liên quan đến công tác công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì thông báo bằng văn bản (kèm đơn, thư khiếu nại, tố cáo (nếu có) đến Ủy ban kiểm tra Đảng ủy để phối hợp nắm tình hình, tham gia ý kiến hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

d. Phối hợp với Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở tiến hành giám sát, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Đảng ủy Sở quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật; giám sát, kiểm tra cán bộ, công chức được đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển trước khi trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét quyết định.

đ. Hằng năm, trao đổi với Ủy ban kiểm tra Đảng ủy về tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy và Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở.

e. Các hướng dẫn, báo cáo và kế hoạch công tác của Ban Tổ chức Đảng ủy liên quan đến nội dung phối hợp giữa Ban Tổ chức Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy khi ban hành hoặc trình Ban Thường vụ thì đồng kính gửi Ủy ban kiểm tra.

g. Khi tiến hành các kỳ họp thường kỳ, đột xuất có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát thì Ban Tổ chức gửi giấy mời hoặc thông báo cho Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cử thành viên Ủy ban, chuyên viên theo dõi cùng dự để thực hiện chức năng giám sát.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, Ban đề nghị chủ động gửi văn bản cho Ban được đề nghị cử người tham gia thực hiện.

Khi cần lấy ý kiến tham gia thì chủ động gửi văn bản (kèm tài liệu cần thiết nếu có). Trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thì trả lời bằng văn bản cho Ban đề nghị. Nếu cần có thêm thời gian để đáp ứng yêu cầu thì phải thông báo bằng văn bản để biết.

2. Những dự thảo văn bản trao đổi, tham gia ý kiến cần gửi trước 7 (bảy) ngày để chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

3. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và Ban Tổ chức Đảng ủy trao đổi, cung cấp bằng văn bản thông tin, tài liệu được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Đảng ủy giao.

4. Những vấn đề quan trọng cần phải trực tiếp họp để trao đổi, thống nhất thì Ban nêu vấn đề chủ trì họp hai Ban trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi Ban hoặc trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

Nếu hai Ban còn có ý kiến khác nhau thì Ban nào trình cần báo cáo đầy đủ ý kiến khác nhau đó để Ban Thường vụ xem xét, kết luận.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Ủy ban kiểm tra phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm chuyên trách, Ban Tổ chức Đảng ủy phân công đồng chí Phó trưởng ban chuyên trách chỉ đạo trực tiếp việc phối hợp; hai Ban thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, thực hiện Quy chế.

Điều 7. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban Thường vụ Đảng ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì Ủy ban kiểm tra Đảng ủy hoặc Ban Tổ chức Đảng ủy chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Ban Thường vụ chỉ đạo giải quyết.

Điều 8. Hằng năm, đại diện lãnh đạo hai Ban tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn biện pháp thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai Ban và tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Sở./.